

Hà Nội, ngày 15 tháng 9 năm 2017

Số: 499/QĐ-CNT

QUYẾT ĐỊNH

Về việc kiện toàn Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng
Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP TÀU THỦY

Căn cứ Quyết định số 3287/QĐ-BGTVT ngày 21/10/2013 của Bộ Giao thông vận tải về việc thành lập Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy ban hành kèm theo Quyết định số 2016/QĐ-BGTVT ngày 28/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Luật phòng chống tham nhũng số 55/2005/QH11 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng số 01/2007/QH12; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng số 27/2012/QH13;

Theo đề nghị của ông Quyền Tổng giám đốc Tổng công ty,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kiện toàn Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy gồm các ông (bà) có tên sau:

1. Trưởng ban: Ông Cao Thành Đồng, Quyền Tổng giám đốc Tổng công ty;
2. Phó trưởng Ban thường trực: Ông Ngô Tùng Lâm, Phó tổng giám đốc Tổng công ty;
3. Các thành viên:
 - Ông Trần Bá Thành, Chủ tịch Công đoàn CNTT Việt Nam;
 - Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy Tổng công ty;
 - Bí thư Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh Tổng công ty;
 - Trưởng Ban Tổ chức nhân sự và đào tạo;
 - Trưởng Ban Tài chính kế toán;
 - Trưởng Ban Kế hoạch và đầu tư;
 - Trưởng Ban Kiểm soát nội bộ;
 - Trưởng Ban Luật và hợp tác quốc tế;
 - Trưởng Ban Thanh tra bảo vệ chính trị nội bộ, Thành viên thường trực;
 - Trưởng Ban Kinh doanh thương mại;
 - Chánh văn phòng Tổng công ty.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ, quan hệ công tác của Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng thuộc Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy:

1. Nhiệm vụ:

a) Căn cứ vào chương trình, kế hoạch của Ban chỉ đạo Trung ương, Ban chỉ đạo của Bộ Giao thông vận tải về phòng, chống tham nhũng và tình hình cụ thể của Tổng công ty để xây dựng chương trình, kế hoạch phòng, chống tham nhũng; tổ chức thực hiện và kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thực hiện chương trình, kế hoạch đã xây dựng;

b) Chỉ đạo, đôn đốc cơ quan, tổ chức, đơn vị và người có thẩm quyền trong Tổng công ty triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về phòng ngừa tham nhũng;

c) Chỉ đạo phối hợp hoạt động của các Ban, Trung tâm, Văn phòng Tổng công ty nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả của công tác phòng, chống tham nhũng, góp phần bảo đảm cho công tác này được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật;

d) Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc xử lý khiếu nại, tố cáo về hành vi tham nhũng và các thông tin về vụ, việc tham nhũng ở địa phương theo quy định của pháp luật và sự chỉ đạo của Ban chỉ đạo trung ương, Ban chỉ đạo của Bộ Giao thông vận tải về phòng, chống tham nhũng;

e) Chỉ đạo công tác thông tin, tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng ở Tổng công ty; kiến nghị với cơ quan, tổ chức, đơn vị và người có thẩm quyền trong việc đổi mới, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng;

g) Định kỳ hoặc theo yêu cầu, báo cáo Đảng ủy Tổng công ty, Hội đồng thành viên, Ban chỉ đạo trung ương, Ban chỉ đạo của Bộ Giao thông vận tải về tình hình, kết quả phòng, chống tham nhũng ở Tổng công ty.

2. Quyền hạn:

a) Yêu cầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và người có thẩm quyền trong phạm vi Tổng công ty báo cáo về tình hình tham nhũng và kết quả công tác phòng, chống tham nhũng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị mình; trong trường hợp cần thiết, yêu cầu báo cáo việc xử lý vụ, việc tham nhũng cụ thể, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý thông tin về hành vi tham nhũng;

b) Yêu cầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và người có thẩm quyền trong phạm vi Tổng công ty thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng; kiến nghị, yêu cầu xem xét trách nhiệm, xử lý người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị không thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng để xảy ra hậu quả;

c) Yêu cầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và người có thẩm quyền trong Tổng công ty tiến hành kiểm tra, thanh tra, điều tra làm rõ các vụ, việc có dấu hiệu tiêu cực, tham nhũng; khi xét thấy cần thiết, yêu cầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và người có thẩm quyền xem xét lại việc giải quyết một số vụ, việc nhằm bảo đảm việc xử lý được kịp thời, nghiêm minh, đúng pháp luật;

d) Kiến nghị, yêu cầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và người có thẩm quyền xử lý kỷ luật đối với Đảng viên, cán bộ, công chức có hành vi tham nhũng nhưng chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự;

e) Trung tập cán bộ của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong Tổng công ty để thực hiện nhiệm vụ của Ban chỉ đạo khi cần thiết; yêu cầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và người có thẩm quyền trong phạm vi Tổng công ty thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn cho người tố cáo hành vi tham nhũng hoặc tham gia chống tham nhũng; đề nghị khen

thường đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thành tích trong công tác phòng, chống tham nhũng.

3. Chế độ làm việc và quan hệ công tác:

a) Các thành viên Ban chỉ đạo hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm trên nguyên tắc tập thể bàn bạc và Trưởng ban chỉ đạo quyết định trên cơ sở thống nhất giữa các thành viên. Trong trường hợp có ý kiến khác giữa các thành viên, Trưởng ban chỉ đạo quyết định và chịu trách nhiệm về quyết định của mình;

b) Các thành viên Ban chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ theo phân công của Trưởng ban chỉ đạo;

c) Giao Ban Thanh tra bảo vệ chính trị nội bộ là cơ quan giúp Ban chỉ đạo kiểm tra, theo dõi, tổng hợp, báo cáo, đánh giá tình hình kết quả thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng của Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 608/QĐ-CNT ngày 26/12/2016 của Hội đồng thành viên về việc kiện toàn Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng thuộc Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy.

Các ông (bà) Tổng giám đốc; Trưởng các ban chuyên môn; Thủ trưởng các đơn vị liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *b*

TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
PHỤ TRÁCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN



Thủ trưởng Bộ Giao thông vận tải
Nguyễn Văn Công

Nơi nhận: *ph*

- Như Điều 3;
- Bộ GTVT (để b/c);
- HĐTV (để biết);
- Các Phó TGD (để p/h chỉ đạo);
- ĐU, CĐ, ĐTN (để p/h);
- Lưu: VT, TCNS&ĐT, Hn b.